TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HSST
Ngày 20/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**:** Ông **Vũ Mạnh Cường**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Khánh Thành**
2/ Bà **Huỳnh Thị Châu**
- Thư ký phiên tòa**:** Ông **Phạm Việt Dũng** là Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2021/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Sơn Hoàng Ch (theo bị cáo khai tại phiên tòa, bị cáo không có tên gọi khác), sinh năm: 1986 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp H, xã H1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nam; Con ông Sơn Hoàng H, sinh năm 1966 và bà Lê Thị Kiều L, sinh năm 1963; Bị cáo có vợ là Thạch Thị D, sinh năm 1984; có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 30/12/2020 đến nay.

2. Võ Thị Kim T (theo bị cáo khai tại phiên tòa, bị cáo không có tên gọi khác), sinh năm: 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 556/9 H, phường 7, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; Con ông Võ Văn D, sinh năm 1978 và bà Trần Thị Cẩm H, sinh năm 1981; Bị cáo chưa có chồng; có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 30/12/2020 đến nay.

3. Nguyễn Minh Th (theo bị cáo khai tại phiên tòa, bị cáo không có tên gọi khác), sinh năm: 1992 tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp Th, xã T, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Hồng Y, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 30/12/2020 đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

+/ Người làm chứng: **Anh Hồ Phước C**, sinh năm 1995

Địa chỉ: 121 ấp H, xã H1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

(Anh C vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 30/12/2020, Công an xã H1 phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điêu tra Công an huyện Thống Nhất phát hiện tại phòng ngủ của gia đình Lê Thiện T, sinh năm 1982 thuộc ấp H, xã H1, huyện Thống nhất, tỉnh Đồng Nai nhóm đối tượng gồm bị cáo Nguyễn Minh Th và Võ Thị Kim T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ trên nền nhà cạnh chỗ bị cáo Th đang ngồi 01 túi nilon hàn kín hai đầu có chứa tinh thể màu trắng, ở hộc tủ cuối giường trong phòng ngủ nơi bị cáo Th và T đang ngồi có 01 túi nilon hàn kín hai đầu có chứa tinh thể màu trắng (cả 02 túi nilon đều nghi là ma túy), bị cáo T và Th khai nhận là ma túy mới mua về chưa kịp sử dụng. Cơ quan điều tra lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với bị cáo Nguyễn Minh Th và Võ Thị Kim T, thu giữ 02 túi nilon hàn kín hai đầu có chứa tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 điện thoại Itel, 01 điện thoại sam sung màu trắng *(Bút lục số 50-52).*

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 30/12/2020 bị cáo Nguyễn Minh Th đến nhà của Lê Thiện T, sinh năm 1982, trú trại xã H1, huyện Thống Nhất để chơi. Khi đến nhà T thì bị cáo Th gặp bị cáo Võ Thị Kim T, sinh năm 2001 (là bạn gái của T), bị cáo Th đưa cho bị cáo T 100.000 đồng và nói bị cáo T góp 100.000đ để mua ma túy về sử dụng. Bị cáo T đồng ý, lấy 100.000 đồng của bị cáo Th và bị cáo T bỏ thêm 100.000 đồng để đi mua ma túy. Bị cáo T sử dụng số điện thoại 0937 459 448 gọi điện cho bị cáo Sơn Hoàng Ch, sinh năm 1986, trú tại ấp H, xã H1, huyện Thống Nhất hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. Bị cáo Ch đồng ý bán cho bị cáo T nên bị cáo T sử dụng xe mô tô (không xác định được bảng số) xe của Lê Thiện T, đi đến nhà của bị cáo Sơn Hoàng Ch mua 01 túi ma túy đá. Khi bị cáo T quay về nhà của T, bị cáo T đã phân chia số ma túy thành 01 túi nilon hàn kín hai đầu, bị cáo T đưa cho bị cáo Th 01 túi còn bị cáo T giữ lại 01 túi. Khi Công an đến kiểm tra bị cáo Th vứt túi nilon chứa ma túy xuống nền nhà cạnh bị cáo Th đang ngồi, bị cáo T vứt túi ma túy và học tủ cuối giường, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Th và Võ Thị Kim T bị phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ vật chứng *(Bút lục số 50-52).*

Ngay sau khi lập biên bản tạm giữ đối với bị cáo Võ Thị Kim T, bị cáo T khai nhận là ma túy bị cáo T mua của bị cáo Sơn Hoàng Ch. Biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình đã bị lộ nên bị cáo Sơn Hoàng Ch đã đến Công an huyện Thống Nhất để đầu thú và khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, giao nộp 02 điện thoại di động hiệu Nokia, tiến hành khám xét tại nhà ở của bị cáo Sơn Hoàng Ch, Cơ

quan điều tra thu giữ 01 nỏ thủy tinh, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. *(Bút lục số 53-55).*

Căn cứ Kết luận giám định số 3023/KLGĐ-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0616 gam, loại Methamphetamine và Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0496 gam, loại Methamphetamine *(Bút lục số 45-48).*

Quá trình điều tra các bị cáo Sơn Hoàng Ch, Võ Thị Kim T và Nguyễn Minh Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên *(Bút lục số 78-87, 109-117, 137-143).*

Vật chứng vụ án gồm: 0,1112 gam ma túy loại Methamphetamine sau giám định không còn. *(Bút lục số 48).*

- 01 nỏ thủy tinh, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá là của bị cáo Sơn Hoàng Ch, Cơ quan điều tra đã thu giữ *(Bút lục số 56-57).*

- 01 điện thoại hiệu Samsung màu trắng của bị cáo Võ Thị Kim T, 01 điện thoại Nokia màu xanh đen của bị cáo Sơn Hoàng Ch, hai điện thoại liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã thu giữ *(Bút lục số 58, 62, 50- 51)*

Đối với điện thoại Nokia màu xanh của bị cáo Sơn Hoàng Ch, 01 điện thoại hiệu Itel của bị cáo Nguyễn Minh Th không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu *(Bút lục số 58, 66, 67,68).*

Xe mô tô nhãn hiệu Wave do bị cáo Võ Thị Kim T (T không nhớ biển số) sử dụng đi mua ma túy, xe môtô là của Lê Thiện T (bạn trai của bị cáo T) hiện nay T không có mặt tại địa phương, T đưa xe môtô đi đâu gia đình và địa phương không biết, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau. *(Bút lục số 70-75).*

Tại Cáo trạng số: 35/VKS-HS ngày 30/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Sơn Hoàng Ch phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và truy tố bị cáo Võ Thị Kim T, Nguyễn Minh Th cùng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với các bị cáo. Về tình tiết tăng nặng các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo Ch sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo T đang nuôi con nhỏ, bị cáo T và bị cáo Th phạm tội lần đầu.

Từ những căn cứ trên, áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Sơn Hoàng Ch từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Võ Thị Kim T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của bị cáo Sơn Hoàng Ch. Buộc bị cáo Ch phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

- Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung màu trắng của bị cáo Võ Thị Kim T, 01 điện thoại Nokia màu xanh đen của bị cáo Sơn Hoàng Ch, hai điện thoại liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

- Đối với điện thoại Nokia màu xanh của bị cáo Sơn Hoàng Ch, 01 điện thoại hiệu Itel của bị cáo Nguyễn Minh Th không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ nên đề nghị không xem xét, giải quyết.

- Xe mô tô nhãn hiệu Wave do bị cáo Võ Thị Kim T (T không nhớ biển số) sử dựng đi mua ma túy, xe môtô là của Lê Thiện T (bạn trai của bị cáo T) hiện nay T không có mặt tại địa phương, T đưa xe môtô đi đâu gia đình và địa phương không biết, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau là đúng quy định.

- Đối với đối tượng tên Mèo là người bán ma túy cho bị cáo Sơn Hoàng Ch ở thành phố Biên Hòa, bản thân bị cáo Ch không biết họ tên, nơi cư trú của đối tượng Mèo nên Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất đã thông báo đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiến hành xác minh, thụ lý giải quyết là đúng quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Sơn Hoàng Ch, Võ Thị Kim T và Nguyễn Minh Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Bị cáo Sơn Hoàng Ch nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Minh Th nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Võ Thị Kim T nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo một mình đang nuôi con nhỏ nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Sơn Hoàng Ch, Võ Thị Kim T và Nguyễn Minh Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo

phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ và Kết luận giám định số 3023/KLGĐ-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ, 30 phút, ngày 30/12/2020, tại số nhà của Lê Thiện T thuộc ấp H, xã H1, huyện Thống Nhất các bị cáo Nguyễn Minh Th và Võ Thị Kim T đã có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", loại ma túy mà các bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, có trọng lượng 0,1112 gam. Cùng ngày bị cáo Sơn Hoàng Ch là người bán lượng ma túy trên cho bị cáo Võ Thị Kim T đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Theo quy định Methamphetamine là chất ma túy bị cấm mua bán, tàng trữ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố hành vi như trên của bị cáo Sơn Hoàng Ch về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố các bị cáo Nguyễn Minh Th, Võ Thị Kim T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất an ninh trật tự, an toàn công cộng là tác nhân gây nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng, đồng thời góp phần làm gia tăng các loại tội phạm khác nên cần có mức án đủ nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để xem xét cho các bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo Ch đã ra đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để xem xét cho bị cáo Ch khi lượng hình.

[4.3] Đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết bị cáo T đang nuôi con nhỏ, hai bị cáo T và Th phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là không có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án:

[5.1] 01 nỏ thủy tinh, 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là tang vật phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] 01 điện thoại hiệu Samsung màu trắng của bị cáo Võ Thị Kim T, 01 điện thoại Nokia màu xanh đen của bị cáo Sơn Hoàng Ch, hai điện thoại liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5.3] Đối với điện thoại Nokia màu xanh của bị cáo Sơn Hoàng Ch, 01 điện thoại hiệu Itel của bị cáo Nguyễn Minh Th không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ. Chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có ý kiến hay yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5.4] Xe mô tô nhãn hiệu Wave do bị cáo Võ Thị Kim T (T không nhớ biển số) sử dụng đi mua ma túy, xe môtô là của Lê Thiện T (bạn trai của bị cáo T) hiện nay T

không có mặt tại địa phương, T đưa xe môtô đi đâu gia đình và địa phương không biết, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau là đúng quy định.

[6] Về các nội dung khác: Đối với đối tượng tên Mèo là người bán ma túy cho bị cáo Sơn Hoàng Ch ở thành phố Biên Hòa, bản thân bị cáo Ch không biết họ tên, nơi cư trú của đối tượng Mèo nên Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất đã thông báo đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiến hành xác minh, thụ lý giải quyết là đúng quy định.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[1.1] Tuyên bố: Bị cáo **Sơn Hoàng Ch** phạm tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**.

[1.2] Xử phạt: Bị cáo **Sơn Hoàng Ch 02 (hai) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

[2] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.1] Tuyên bố: Bị cáo **Võ Thị Kim T và Nguyễn Minh Th** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**.

[2.2] Xử phạt: Bị cáo **Võ Thị Kim T 01 (một) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

[2.3] Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh Th 01 (một) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

[3] Về xử lý vật chứng:

[3.1] Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[3.2] Tịch thu tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh, 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là tang vật phạm tội cần tịch thu tiêu hủy (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

[3.3] Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung màu trắng của bị cáo Võ Thị Kim T, 01 điện thoại Nokia màu xanh đen của bị cáo Sơn Hoàng Ch (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

[3.4] Buộc bị cáo Sơn Hoàng Ch phải nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

[4] Về án phí:

[4.1] Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

[4.2] Buộc các bị cáo Sơn Hoàng Ch, Võ Thị Kim T và Nguyễn Minh Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- VKSND H.Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- CA h. Thống Nhất;
- Chi cục THA h. Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

Vũ Mạnh Cường